TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-LĐ	*Việt Trì, ngày 04 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phùng Thị Thu Hường.

Thư ký phiên họp: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Đinh Diễm Kiều Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 56/2023/TLST-VDS ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc: *Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 56/2023/QĐST-VDS ngày 27 tháng 12 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Nguyễn Thị Mai T,** sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 17, xã Sơn Vy, huyện L câm Thao, Phú Thọ

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. **Công ty TNHH YAKJIN VIỆT NAM**

Địa chỉ: Lô B6, khu Công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Thanh Đại – Cán bộ nhân sự (có đơn xin vắng mặt)

2. **Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ**

Địa chỉ: Đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Quốc Thịnh , Trưởng phòng cấp sổ thẻ và ông Trần Anh Tuấn, Chuyên viên phòng Quản lý thu- số thẻ

(có đơn xin vắng mặt)

3. Chị **Nguyễn Thị Cẩm Ngoan**, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 18, xã Sơn Vy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu chị Nguyễn Thị Mai T trình bày:

Tháng 03/2008, do hiểu biết pháp luật kém nên đã cho Nguyễn Thị Cẩm Ngoan sinh năm 1982 là chị gái của chị mượn hồ sơ để đi làm tại Công ty TNHH Yakjin Việt Nam (Sau đây gọi tắt là: Công ty Yakjin)

Công ty TNHH Yakjin Việt Nam (Sau đây gọi tắt là: Công ty Yakjin) có ký hợp đồng lao động với chị Ngoan tuy nhiên người ký hợp đồng và đi làm là chị Nguyễn Thị Cẩm Ngoan. Sau khi ký hợp đồng, Công ty đã tiến hành đóng BHXH cho chị theo quy định của pháp luật theo số sổ bảo hiểm số 2510013313. Đến tháng 07/2010, chị Ngoan thôi việc (đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động).

Trong thời gian chị Ngoan làm việc dưới tên chị tại Công ty TNHH Yakjin Việt Nam thì chị đang làm việc tại Công ty TNHH Jeil Phú Thọ. Vì vậy người ký hợp đồng lao động với công ty Công ty TNHH Yakjin Việt Nam và làm việc tại Công ty TNHH Yakjin Việt Nam là chị Ngoan.

Nay chị làm đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự: Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động do chị Nguyễn Thị Cẩm Ngoan sử dụng hồ sơ xin việc mang tên chị kí kết với công ty TNHH Yakjin Việt Nam vô hiệu do có sự lừa đối và đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng bảo hiểm trùng trong sổ bảo hiểm mang tên chị được Công ty TNHH Yakjin đóng từ tháng 03/2008 đến tháng 07/2010. Số tiền thoái thu chị đề nghị trả cho chị Ngoan là người lao động thực sự.

Ngoài ra do công việc bận nên chị đề nghị được vắng mặt trong phiên họp yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Yakjin Việt Nam trình bày tại bản tự khai:

Tháng 03/2008, Công ty TNHH Yakjin Việt Nam (Sau đây gọi tắt là: Công ty Yakjin) có ký hợp đồng lao động với bà Nguyễn Thị Mai T, sinh năm 1983 có ĐKHKTT tại: Khu 17, xã Sơn Vy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Sau khi ký hợp đồng, Công ty đã tiến hành đóng BHXH cho chị Tuyết theo quy định của pháp luật theo số sổ bảo hiểm số 2510013313. Đến tháng 07/2010, bà Tuyết thôi việc (đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động).

Sau khi bà Tuyết làm đơn yêu cầu và được Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì thông báo Công ty đến làm việc, Công ty Yakjin mới được biết: Vào thời điểm tháng 03/2008, do do bà Tuyết thiếu hiểu biết nên bà Tuyết đã cho bà Nguyễn Thị Cẩm Ngoan sinh năm 1982 là chị gái của bà Tuyết mượn 01 bộ hồ sơ xin việc mang tên Nguyễn Thị Mai T để đi xin việc. Cụ thể, bà Ngoan đã lấy

01 bộ hồ sơ xin việc mang tên Nguyễn Thị Mai T để xin vào làm việc tại Công ty TNHH Yakjin Việt Nam. Trong thời gian bà Nguyễn Thị Cẩm Ngoan làm việc dưới tên bà Nguyễn Thị Mai T tại Công ty TNHH Yakjin Việt Nam thì bà Nguyễn Thị Mai T đang làm việc tại Công ty TNHH Jeil Phú Thọ. Vì vậy người ký hợp đồng lao động với công ty Công ty TNHH Yakjin Việt Nam và làm việc tại Công ty TNHH Yakjin Việt Nam là bà Nguyễn Thị Cẩm Ngoan

Nay bà Tuyết làm đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự: Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động do chị Nguyễn Thị Cẩm Ngoan sử dụng hồ sơ xin việc mang tên bà Nguyễn Thị Mai T kí kết với công ty TNHH Yakjin Việt Nam vô hiệu do có sự lừa đối và đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng bảo hiểm trùng trong sổ bảo hiểm mang tên chị Nguyễn Thị Mai T được Công ty TNHH Yakjin đóng từ tháng 03/2008 đến tháng 07/2010.

Quan điểm của Công ty với yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Nguyễn Thị Mai T, để đảm bảo quyền lợi cho bà Nguyễn Thị Mai T và Công ty TNHH Yakjin Việt Nam đề nghị Tòa án:

1) Tuyên bố hợp đồng lao động mang tên bà Nguyễn Thị Mai T, sinh năm 1983, trong số sổ BHXH 2510013313 được cấp tại Công ty TNHH Yakjin Việt Nam là vô hiệu do có sự lừa dối.

2) Đề nghị và yêu cầu cơ quan Bảo hiểm: Thoái thu thời gian tham gia BHXH của mã số BHXH 2510013313, mang tên Nguyễn Thị Cẩm Ngoan từ tháng 03/2008 đến tháng 07/2010 tại Công ty TNHH Yakjin Việt Nam.

3) Về số tiền thoái thu: Công ty TNHH Yakjin Việt Nam nhất trí với với tổng số tiền thoái thu do BHXH tỉnh Phú Thọ đã tính toán là: 5.759.369 đồng *(Bằng chữ: Năm triệu bảy trăm năm mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi chín đồng).*

Trường hợp số tiền thoái thu nếu có liên quan hoặc hoàn trả thì Công ty đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho Công ty TNHH Yakjin Việt Nam cũng như các đương sự khác.

Hiện nay hồ sơ xin việc của công nhân thời điểm năm 2007-2010 Công ty không còn lưu giữ nên không cung cấp cho Tòa án hợp đồng lao động được.

Ngoài ra, vì lý do công việc nên Công ty TNHH Yakjin Việt Nam đề nghị được vắng mặt trong tất các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên xét xử của Tòa án. Yêu cầu Tòa án gửi bản án cho tôi qua đường bưu điện.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ trình bày tại bản tự khai

Qua quá trình rà soát bảo hiểm xã hội trên hệ thống, Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ phát hiện trường hợp bà Nguyễn Thị Mai T, sinh năm 1983 ở Khu 17, xã Sơn Vy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ có hai số sổ bảo hiểm xã hội:

Số sổ 1: 2510013313 được cấp tại Công ty TNHH YAKJIN Việt Nam

Số sổ 2: 8205004590 được cấp tại Công ty TNHH Jeil Phú Thọ

Tháng 03/2008, bà Nguyễn Thị Cẩm Ngoan (Người mượn hồ sơ) đi làm tại Công ty TNHH YAKJIN Việt Nam và tham gia BHXH theo mã số 2510013313. Thời điểm đó bà Nguyễn Thị Mai T đang làm việc và có tham gia bảo hiểm xã hội tại Công TNHH Jeil Phú Thọ theo mã số 8205004590.

Nay bà Nguyễn Thị Mai T trình bày là do thiếu hiểu biết nêm đã cho bà Nguyễn Thị Cẩm Ngoan mượn hồ sơ để đi làm, cụ thể: bà Nguyễn Thị cẩm Ngoan đã lấy 01 bộ hồ sơ, sơ yếu lý lịch mang tên bà Nguyễn Thị Mai T để xin việc tại Công ty TNHH YAKJIN Việt Nam. Troong thời gian bà Nguyễn Thị Cẩm Ngoan làm việc dưới tên bà Nguyễn Thị Mai T tại công ty TNHH YAKJIN Việt Nam thì bà Nguyễn Thị Mai T đang làm việc tại Công ty TNHH Jeil Phú Thọ, vì vậy người ký hợp đồng lao động với công ty TNHH YAKJIN Việt Nam và làm việc tại Cong ty TNHH YAKJIN Việt Nam là bà Nguyễn Thị Cẩm Ngoan.

Đối với việc đóng BHXH: Sau khi công ty và người lao đông ký hợp đồng lao động, công ty sữ gửi hồ sơ, danh sách người lao động đến cơ quan BHXH để làm thủ tục đóng BHXH theo quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Điều này đã dẫn đến việc bà Nguyễn Thị Mai T có 02 số sổ BHXH trùng thời gian đóng BHXH tại 02 nơi làm việc khác nhau.

Quan điểm của Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ về yêu cầu của bà Tuyết là đồng ý với yêu cầu của bà Tuyết, đồng ý thoái thu thời gian tham gia BHXH của mã số BHXH 2510013313, mang tên Nguyễn Thị Mai T từ tháng 03/2008 đến tháng 07/2010 tại Công ty TNHH YAKJIN Việt Nam với tổng số tiền là 5.759.369 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mười chín nghìn bà trăm sáu mươi chín đồng)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Cẩm Ngoan trình bày:

Tháng 03/2008, do hiểu biết pháp luật kém nên chị đã mượn bộ hồ sơ xin việc đứng tên chị Nguyễn Thị Mai T là em gái của chị mượn hồ sơ để đi làm tại Công ty TNHH Yakjin Việt Nam (Sau đây gọi tắt là: Công ty Yakjin)

Công ty TNHH Yakjin Việt Nam (Sau đây gọi tắt là: Công ty Yakjin) có ký hợp đồng lao động với chị Tuyết tuy nhiên người ký hợp đồng và đi làm là chị. Sau khi ký hợp đồng, Công ty đã tiến hành đóng BHXH cho chị theo quy định của pháp luật theo số sổ bảo hiểm số 2510013313. Đến tháng 07/2010, chị thôi việc (đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động).

Trong thời gian chị làm việc dưới tên chị tại Công ty TNHH Yakjin Việt Nam thì chị Tuyết đang làm việc tại Công ty TNHH Jeil Phú Thọ. Vì vậy người ký hợp đồng lao động với công ty Công ty TNHH Yakjin Việt Nam và làm việc tại Công ty TNHH Yakjin Việt Nam là chị

Nay chị Tuyết làm đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự: Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động do chị sử dụng hồ sơ xin việc mang tên chị Tuyết kí kết với công ty TNHH Yakjin Việt Nam vô hiệu do có sự lừa đối và đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng bảo hiểm trùng trong sổ bảo hiểm mang tên chị Tuyết được Công ty TNHH Yakjin đóng từ tháng 03/2008 đến tháng 07/2010 thì chị cũng đồng ý, đề nghị thoái thu để đảm bảo quyền lợi cho chị.

Ngoài ra do công việc bận nên chị đề nghị được vắng mặt trong phiên họp yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị Căn cứ: Khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 25; điểm v khoản 2 Điều 39; Điều 367; khoản 1 Điều 149, điều 401, điều 402 BLTTDS năm 2015; Điều 122, 132, 410 Bộ luật dân sự 2005; Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994; Khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mai T.

- Tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa chị Nguyễn Thị Mai T và Công ty TNHH YAKJIN Việt Nam vào tháng 03/2008 là vô hiệu toàn bộ.

- Về hậu quả giao dịch dân sự vô hiệu: Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ thoái thu số tiền bảo hiểm 5.759.369 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mười chín nghìn bà trăm sáu mươi chín đồng) tại sổ bảo hiểm số 2510013313 được cấp tại Công ty TNHH YAJJIN mang tên Nguyễn Thị Mai T từ tháng 03/2008 đến tháng 7/2010, để trả lại cho người lao động thực sự là chị Nguyễn Thị Cẩm Ngoan.

Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Mai T phải chịu 300.000đ lệ phí (được khấu trừ vào số tiền đã nộp lệ phí).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và thoái thu bảo hiểm xã hội quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự. Tháng 03/2008, người lao động và Công ty TNHH YAKJIN Việt Nam đã ký hợp đồng lao động tại trụ sở Công ty TNHH YAKJIN Việt Nam tại Khu công nghiệp Thuỵ Vân, xã Thuỵ Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì theo điểm v, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mai T đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH YAKJIN Việt Nam và chị Tuyết vào tháng 03/2008 (Do chị Ngoan mượn hồ sơ) là vô hiệu, xét thấy: Việc chị Ngoan lấy hồ sơ tên chị Tuyết để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH YAKJIN Việt Nam là vô hiệu do có sự lừa dối vì không đúng chủ thể giao kết hợp đồng, Hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu là chị Nguyễn Thị Mai T có khoảng thời gian bị đóng trùng bảo hiểm xã hội từ tháng 03/2008 đến tháng 7/2010 tại số sổ bảo hiểm 2510013313 mang tên Nguyễn Thị Mai T. Việc đóng trùng bảo hiểm xã hội ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị Tuyết khi tham gia Bảo hiểm xã hội, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Tuyết về việc yêu cầu BHXH thoái thu số tiền đóng trùng bảo hiểm xã hội từ tháng 03/2008 đến tháng 7/2010 tại số sổ bảo hiểm 2510013313 mang tên Nguyễn Thị Thắm theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ là5.759.369 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mười chín nghìn bà trăm sáu mươi chín đồng) và số tiền thoái thu trả cho người lao động thực tế là chị Ngoan là phù hợp.

[3] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Mai T phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 25; điểm v khoản 2 Điều 39; Điều 367; khoản 1 Điều 149, điều 401, điều 402 BLTTDS năm 2015; Điều 122, 132, 410 Bộ luật dân sự 2005; Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994; Khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mai T. Tuyên bố Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH YAKJIN và chị Tuyết vào tháng 03/2008 (Do chị Nguyễn Thị Cẩm Ngoan mượn hồ sơ) là vô hiệu toàn bộ.

- Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ: Thoái thu thời gian đóng trùng bảo hiểm từ tháng 03/2008 đến tháng 07/2010 của sổ bảo hiểm số 2510013313, cấp tại Công ty TNHH YAKJIN. Số tiền thoái thu căn cứ theo sự tính toán Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ là 5.759.369đ (Năm triệu bảy trăm năm mười chín nghìn ba trăm sáu mươi chín đồng) trả lại cho chị Nguyễn Thị Cẩm Ngoan.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Mai T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Tuyết đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005721 ngày 01/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- VKSNS thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS TP Việt Trì;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phùng Thị Thu Hường.